

THÔNG BÁO MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2024
(Lần thứ hai)

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC

Vừa qua, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường của Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC (“**Công ty**”) tổ chức ngày 15/10/2024 đã không đủ điều kiện tiến hành do số cổ đông tham dự họp đại diện không đủ trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của Công ty. Vì vậy, Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”) Công ty trân trọng kính mời Quý Cổ đông tới dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 (“**ĐHĐCĐ**”) của Công ty lần thứ hai với nội dung như sau:

1. **Thời gian:** 08h00, Sáng Thứ Ba, ngày 12 tháng 11 năm 2024.
2. **Địa điểm:** Phòng họp tầng 5 tòa nhà FLC Landmark Tower, đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.
3. **Điều kiện dự họp:** Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu của Công ty (*hoặc người được cổ đông ủy quyền tham dự họp hợp pháp*) theo Danh sách cổ đông Công ty do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam lập tại ngày 12/9/2024.
4. **Các giấy tờ cần mang theo khi đến tham dự ĐHĐCĐ**
 - 4.1. **Đối với cổ đông là cá nhân:**
 - Trường hợp cổ đông là cá nhân trực tiếp dự họp ĐHĐCĐ cần mang theo: CMND/Hộ chiếu/CCCD/Căn cước (bản gốc) còn thời hạn sử dụng;
 - Trường hợp cổ đông là cá nhân ủy quyền cho người khác dự họp ĐHĐCĐ, người được ủy quyền cần mang theo:
 - + CMND/Hộ chiếu/CCCD/Căn cước (bản gốc) còn thời hạn sử dụng;
 - + Giấy ủy quyền hợp lệ theo đúng mẫu của Công ty.
 - 4.2. **Đối với cổ đông là tổ chức:**
 - Trường hợp cổ đông là tổ chức mà người đại diện theo pháp luật trực tiếp dự họp ĐHĐCĐ cần mang theo:
 - + Bản sao Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập (được công chứng hợp lệ);

- + CMND/Hộ chiếu/CCCD/Căn cước của người đại diện theo pháp luật (bản gốc) còn thời hạn sử dụng.
- Trường hợp cổ đông là tổ chức mà người đại diện theo pháp luật ủy quyền cho người khác dự họp ĐHĐCĐ, người được ủy quyền cần mang theo:
- + CMND/Hộ chiếu/CCCD/Căn cước (bản gốc) còn thời hạn sử dụng của người được ủy quyền;
- + Bản sao Giấy Chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập (được công chứng hợp lệ);
- + Giấy ủy quyền hợp lệ theo đúng mẫu của Công ty.

5. Tài liệu họp ĐHĐCĐ:

Tài liệu họp ĐHĐCĐ được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ: www.flc.vn, Chuyên mục Cổ đông.

6. Đăng ký tham dự Đại hội và Thông tin liên hệ:

Để công tác tổ chức chuẩn bị được chu đáo, đề nghị Quý Cổ đông hoặc người được ủy quyền xác nhận việc tham dự Đại hội bằng cách gọi điện thoại tới số: **(024) 3771 1111** – số máy lẻ **3334** (Bà Vũ Thị Tuyết – Văn Phòng Tập đoàn) trước 17h00 ngày 08 tháng 11 năm 2024, hoặc liên hệ theo thông tin dưới đây:

Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC

Văn phòng Công ty: Tầng 5, Tòa nhà FLC Landmark Tower, đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (024) 3771 1111

Fax: (024) 3724 5888

Website: www.flc.vn

Mọi chi phí đi lại và ăn ở sẽ do Quý Cổ đông tự trang trải.

Rất mong sự hiện diện của Quý Cổ đông để Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

Lê Bá Nguyên

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FLC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG
NĂM 2024 LẦN THỨ HAI

CHƯƠNG TRÌNH HỌP DỰ KIẾN

Thời gian: 08h00, Sáng Thứ Ba, ngày 12 tháng 11 năm 2024.
Địa điểm: Phòng họp Tầng 5 Tòa nhà FLC Landmark Tower, đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

THỜI GIAN	NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH	CHỦ TRÌ
8h00 – 9h00	Tiếp đón và đăng ký đại biểu tham dự Đại hội	Ban Tổ chức
	Kiểm tra tư cách cổ đông, lập danh sách cổ đông tham dự Đại hội	Ban Kiểm tra tư cách cổ đông
	Phát tài liệu và Phiếu biểu quyết	Ban Tổ chức
9h00 – 9h15	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông	Ban Kiểm tra tư cách cổ đông
	Giới thiệu Đoàn Chủ tịch và Chủ tọa Đại hội	Ban Tổ chức
9h15 – 9h30	Khai mạc Đại hội, chỉ định Ban Thư ký	Đoàn Chủ tịch
	Thông qua Chương trình Đại hội; Quy chế tổ chức Đại hội; Thê lệ biểu quyết và Thành phần Ban Kiểm phiếu	
9h30 – 9h45	Đọc các Tờ trình của HĐQT tại Đại hội	Đoàn Chủ tịch
9h45 – 10h15	Thảo luận về nội dung các Tờ trình của HĐQT tại Đại hội	Toàn thể Đại hội
10h15 – 10h30	Hướng dẫn cách thức biểu quyết các nội dung của Đại hội	Ban Kiểm phiếu
	Bỏ phiếu biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội	Toàn thể Đại hội
10h30 – 11h00	Kiểm phiếu biểu quyết - Đại hội nghỉ giải lao	Ban Kiểm phiếu
	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết	
11h00 – 11h15	Thông qua Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội	Ban Thư ký
	Bế mạc Đại hội	Đoàn Chủ tịch

Lưu ý: Nội dung chương trình họp có thể thay đổi để phù hợp với diễn biến thực tế tại Đại hội.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FLC

Kính gửi: Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC

1. BÊN ỦY QUYỀN

Tên cổ đông:
CMND/Hộ chiếu/CCCD/Căn cước/GCNDKDN số:
Ngày cấp: Nơi cấp:
Địa chỉ:
Họ và tên Người đại diện theo pháp luật (nếu cổ đông là tổ chức):
CMND/Hộ chiếu/CCCD/Căn cước của Người đại diện theo pháp luật số:
Ngày cấp: Nơi cấp:
Số cổ phần sở hữu (tại thời điểm ngày 12/9/2024): (Bằng chữ:)
.....) cổ phần.

2. BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

Họ và tên:
CMND/Hộ chiếu/CCCD/Căn cước số:
Ngày cấp: Nơi cấp:
Địa chỉ thường trú:
Điện thoại:

NỘI DUNG ỦY QUYỀN

- Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 của Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC vào ngày .../.../2024.
- Thực hiện quyền phát biểu và biểu quyết tất cả các nội dung tại Đại hội nói trên tương ứng với số cổ phần mà tôi/chúng tôi được thực hiện quyền của cổ đông theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC.

3. THỜI HẠN ỦY QUYỀN

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 của Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC.

4. TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN ỦY QUYỀN VÀ BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

Tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC.

Lưu ý: Trường hợp Bên được ủy quyền ủy quyền lại cho người thứ ba, Bên được ủy quyền và người thứ ba bổ sung thêm Giấy ủy quyền theo mẫu ở trên..

....., ngày tháng năm 2024

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên)

BÊN ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên)

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

QUY CHẾ TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2024
LẦN THỨ HAI
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FLC
CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 lần thứ hai (“**Đại Hội**”) của Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC (“**Công Ty**”), điều kiện và thể thức tiến hành Đại Hội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cổ đông, người được cổ đông ủy quyền dự Đại Hội và các bên tham gia Đại Hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại Hội

3.1. Điều kiện tham dự:

Là cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công Ty tại ngày lập Danh sách cổ đông tham dự Đại Hội hoặc là người đại diện theo ủy quyền của cổ đông này tham dự Đại Hội.

3.2. Quyền của cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại Hội:

- a) Cổ đông được ủy quyền bằng văn bản cho người khác thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại Hội;
- b) Ban Tổ chức Đại Hội đã thông báo công khai toàn bộ nội dung chương trình họp Đại Hội. Cổ đông/nhóm cổ đông có đủ điều kiện được quyền đề xuất các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại Hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công Ty;
- c) Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có quyền đưa ra câu hỏi của mình về các nội dung của Đại Hội. Câu hỏi thảo luận của cổ đông phải được ghi vào giấy (do Ban Tổ chức phát), sau đó Thư ký Đại Hội có trách nhiệm tập

hợp các câu hỏi theo chủ đề để Chủ tọa và các thành viên trong Đoàn chủ tịch lựa chọn và giải đáp tại phần thảo luận của Đại Hội. Chủ tọa được quyền quyết định về việc lựa chọn câu hỏi, nhóm câu hỏi sẽ trả lời trực tiếp tại Đại Hội. Đối với các câu hỏi chưa được thảo luận, trao đổi tại Đại Hội và cổ đông vẫn có nhu cầu trao đổi/giải đáp thì cổ đông sẽ gửi yêu cầu bằng văn bản và Công ty sẽ trả lời cổ đông bằng văn bản theo quy định. Tùy theo diễn biến tại Đại Hội, Chủ tọa được quyền quyết định về việc kéo dài hay kết thúc việc thảo luận, trao đổi các vấn đề tại Đại Hội và/hoặc yêu cầu tạm dừng việc trao đổi các vấn đề không nằm trong nội dung chương trình họp đã được Đại Hội thông qua

- d) Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại Hội được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại Hội theo quy định tại Điều lệ Công Ty, mỗi cổ phần phổ thông tương ứng một quyền biểu quyết;
- e) Mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại Hội khi tới tham dự Đại Hội được nhận một Phiếu biểu quyết và bộ tài liệu họp ĐHĐCĐ sau khi hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại Hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông. Đối với các vấn đề cần biểu quyết, số lượng cổ phần có quyền biểu quyết bằng tổng số cổ phần sở hữu và/hoặc số cổ phần mà cổ đông đó được đại diện theo ủy quyền (nếu có).
- f) Tại Đại Hội, các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông tham dự Đại Hội sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng nội dung bằng hình thức bỏ phiếu biểu quyết theo sự điều hành của Đoàn Chủ tịch và Ban Kiểm phiếu.
- g) Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại Hội đến sau khi Đại Hội đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký tham dự, được tham dự và tham gia biểu quyết đối với các nội dung chưa biểu quyết còn lại theo chương trình Đại Hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, Chủ tọa Đại Hội không có trách nhiệm dừng Đại Hội để cổ đông đăng ký và hiệu lực của các nội dung đã được Đại Hội biểu quyết trước khi cổ đông này đến không bị ảnh hưởng.

3.3. Nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự Đại Hội:

- a) Cổ đông dự họp phải mang theo các giấy tờ sau:
 - Đối với cổ đông là cá nhân:
 - + CMND/Hộ chiếu/CCCD/Căn cước (bản gốc) còn thời hạn sử dụng.
 - Trường hợp cổ đông là cá nhân ủy quyền cho người khác dự họp ĐHĐCĐ, người được ủy quyền phải mang theo:
 - + CMND/Hộ chiếu/CCCD/Căn cước (bản gốc) còn thời hạn sử dụng; và
 - + Giấy ủy quyền hợp lệ theo đúng mẫu của Công Ty hoặc theo quyết định khác của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công Ty.
 - Đối với cổ đông là tổ chức:
 - + Bản sao Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập (bản sao có công chứng hợp lệ); và

- + *CMND/Hộ chiếu/CCCD/Căn cước của người đại diện theo pháp luật (bản gốc) còn thời hạn sử dụng.*
- Trường hợp cổ đông là tổ chức mà người đại diện theo pháp luật hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức đã ủy quyền cho người khác dự họp Đại Hội, người được ủy quyền này phải mang theo:
 - + *CMND/Hộ chiếu/CCCD/Căn cước (bản gốc) còn thời hạn sử dụng của người được ủy quyền;*
 - + *Bản sao Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập (bản sao có công chứng hợp lệ); và*
 - + *Giấy ủy quyền hợp lệ theo đúng mẫu của Công Ty hoặc theo quyết định khác của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công Ty.*
- b) Xuất trình đầy đủ các giấy tờ nêu trên cho Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại Hội.
- c) Trong thời gian tiến hành Đại Hội, cổ đông phải tuân thủ theo sự điều khiển của Chủ tọa Đại Hội, trang phục, ứng xử văn minh lịch sự, không gây rối, gây mất trật tự Đại Hội.
- d) Nghiêm túc chấp hành Quy chế này, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại Hội.
- e) Nghiêm cấm cổ đông thực hiện các hành vi vi phạm quy định về an ninh, trật tự làm ảnh hưởng đến việc tổ chức Đại hội bao gồm nhưng không giới hạn ở các hành vi sau:
 - Mặc các trang phục, sử dụng các vật dụng, các nhận diện và/hoặc có cử chỉ, lời nói thô bạo, khiêu khích, xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của cá nhân, tổ chức;
 - Gây mất trật tự trong khu vực tổ chức Đại hội, trong trụ sở của Công Ty;
 - Gây rối hoặc cản trở hoạt động bình thường của Đại hội;
 - Lôi kéo hoặc kích động người khác gây rối, làm mất trật tự hoặc cản trở hoạt động bình thường của Đại hội;
 - Cố tình phát biểu ý kiến, trao đổi khi chưa được sự chấp thuận của Chủ tọa;
 - Nói chuyện riêng với các cổ đông khác trong quá trình diễn ra Đại Hội;
 - Các hành vi khác theo đánh giá và nhận định của Chủ tọa gây ảnh hưởng đến công tác điều hành Đại Hội của Chủ tọa.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại Hội

- 4.1. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa Đại Hội.
- 4.2. Quyết định của Chủ tọa Đại Hội về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại Hội có tính hiệu lực cao nhất.
- 4.3. Chủ tọa Đại Hội có thể hoãn Đại Hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại Hội đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết.

- 4.4. Chủ tọa Đại Hội và Thư ký Đại Hội có thể tiến hành các hoạt động cần thiết để điều khiển Đại Hội một cách hợp lệ và có trật tự đúng theo chương trình đã được thông qua hoặc đề Đại Hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.
- 4.5. Chủ tọa có quyền yêu cầu các cổ đông hoặc người đại diện được uỷ quyền tham dự Đại Hội chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh mà Chủ tọa cho là thích hợp. Trường hợp có cổ đông hoặc người đại diện được uỷ quyền không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh nêu trên, cố tình thực hiện các hành vi bị nghiêm cấm theo điểm e khoản 3.3 Điều 3 Quy chế này thì Chủ tọa có toàn quyền từ chối hoặc trục xuất cổ đông, người đại diện được uỷ quyền của cổ đông ra khỏi Đại Hội ngay lập tức. Cổ đông bị trục xuất khỏi Đại Hội được xem là không có mặt tại Đại Hội, không có quyền tham gia biểu quyết tại Đại Hội.
- 4.6. Chủ tọa, sau khi đã xem xét một cách cẩn trọng, có thể tiến hành các biện pháp được Chủ tọa cho là thích hợp để:
- Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại Hội;
 - Bảo đảm an toàn cho những người có mặt tại các địa điểm họp;
 - Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) Đại Hội;
 - Chủ tọa có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp nếu Chủ tọa thấy cần thiết.
- 4.7. Không cần lấy ý kiến của Đại Hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa Đại Hội cũng có thể trì hoãn Đại Hội đến một thời điểm khác và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:
- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
 - Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
 - Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;
 - Thời hạn hoãn tối đa không quá ba (03) ngày làm việc kể từ ngày dự định khai mạc Đại Hội.
- 4.8. Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại Hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký/Thư ký Đại Hội

- 5.1. Ban Thư ký Đại Hội được Chủ tọa cử.
- 5.2. Ban Thư ký Đại Hội thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa Đại Hội, bao gồm:
- Ghi chép đầy đủ, trung thực mọi diễn biến của Đại Hội vào Biên bản Đại Hội;
 - Tiếp nhận phiếu câu hỏi của các cổ đông và chuyển cho Chủ tọa/Đoàn Chủ tịch;
 - Đọc Biên bản Đại Hội và Nghị quyết của Đại Hội trước khi bế mạc Đại Hội;

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

- 6.1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông do Ban tổ chức Đại Hội chỉ định.
- 6.2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông kiểm tra tư cách cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại Hội, phát Phiếu biểu quyết và các tài liệu liên quan đến Đại Hội, báo cáo trước Đại Hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại Hội trước khi Đại Hội chính thức được tiến hành.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

- 7.1. Chủ tọa Đại Hội giới thiệu thành viên Ban Kiểm phiếu và lấy ý kiến thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết tại Đại Hội và được thông qua với tỷ lệ đa số quá bán.
- 7.2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - a) Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại Hội;
 - b) Tổng hợp số Phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung.
 - c) Kiểm phiếu biểu quyết và lập biên bản kiểm phiếu và thông báo kết quả kiểm phiếu trước Đại Hội.

CHƯƠNG III

TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8. Điều kiện tiến hành họp Đại Hội

Cuộc họp Đại Hội được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty theo Danh sách cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC được lập vào ngày lập Danh sách cổ đông tham dự Đại hội.

Điều 9. Cách thức tiến hành Đại Hội

- 9.1. Đại Hội tiến hành thông qua chương trình Đại Hội.
- 9.2. Đại Hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung trong chương trình Đại Hội đã được thông qua.
- 9.3. Các quyết định của Đại Hội được thông qua khi có từ 50% trở lên tổng số cổ phần của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại Hội tán thành.

CHƯƠNG IV

CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

Điều 10. Trường hợp tổ chức họp Đại Hội không thành

- 10.1. Trường hợp Đại Hội lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành họp theo quy định tại Điều 8 của Quy chế này trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại Hội thì việc triệu tập họp Đại Hội lần thứ hai sẽ được thực hiện trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày Đại Hội lần thứ nhất dự định khai mạc.

Đại Hội lần hai được tiến hành khi có số cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- 10.2. Trường hợp Đại hội đồng cổ đông bất thường được triệu tập đến lần thứ hai mà vẫn không đủ điều kiện tiến hành theo khoản 1 Điều này, thì việc triệu tập họp Đại Hội lần thứ ba sẽ được tiến hành trong thời hạn hai mươi (20) ngày, kể từ ngày Đại Hội lần thứ hai dự định khai mạc. Trong trường hợp này, Đại Hội được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp và tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

CHƯƠNG V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Điều khoản thi hành

- 11.1. Quy chế này gồm 5 Chương 11 Điều, được đọc công khai trước khi tiến hành Đại Hội và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại Hội biểu quyết thông qua.
- 11.2. Quy chế này có thể được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định tại Đại hội.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT

Lê Bá Nguyên

THẺ LỆ BIỂU QUYẾT

Việc biểu quyết để thông qua các Tờ trình và các nội dung xin ý kiến của Đại hội đồng cổ đông (“**Đại hội**”) Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC (“**Công ty**”) kỳ họp bất thường năm 2024 lần thứ hai được tiến hành theo thẻ lệ sau đây:

1. Việc biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế tổ chức Đại hội, Thẻ lệ biểu quyết và thành phần Ban Kiểm phiếu được thực hiện theo hình thức giơ thẻ biểu quyết trực tiếp tại Đại hội và được thông qua với tỷ lệ đa số quá bán.
2. Việc biểu quyết thông qua đối với các Tờ trình xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông được thực hiện bằng hình thức bỏ phiếu kín và sử dụng các phiếu biểu quyết do Ban Tổ chức Đại hội phát hành.
3. Phiếu biểu quyết là phiếu in sẵn, trong đó có các thông tin: tên cổ đông, tên người đại diện được ủy quyền của cổ đông, số lượng cổ phần sở hữu/được ủy quyền đại diện, nội dung biểu quyết theo mẫu của Ban Tổ chức Đại hội và có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC, được phát cho cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông đăng ký kiểm tra tư cách cổ đông và đáp ứng đủ điều kiện tham dự Đại hội.
4. Các cổ đông sẽ điền vào Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu X hoặc dấu ✓ vào một trong các ô tương ứng: Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến đối với từng vấn đề trình Đại hội. Việc kiểm phiếu biểu quyết do Ban kiểm phiếu thực hiện. Kết quả kiểm phiếu được thông báo công khai ngay tại Đại hội. Kết quả biểu quyết Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến là tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội do các cổ đông sở hữu (hoặc ủy quyền) và được cộng từ các Phiếu biểu quyết hợp lệ nhận được.
5. Phiếu biểu quyết được coi là hợp lệ khi đáp ứng đủ các điều kiện sau:
 - Là Phiếu biểu quyết do Ban Tổ chức Đại hội phát ra, có đóng dấu của Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC;
 - Được cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông ký xác nhận;
 - Phiếu biểu quyết không bị rách, tẩy xóa, cạo sửa;
 - Phiếu biểu quyết không thuộc một trong các trường hợp quy định tại mục 6 dưới đây.
6. Phiếu biểu quyết được coi là không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:

- Phiếu biểu quyết không phải do Ban Tổ chức Đại hội phát ra;
 - Phiếu biểu quyết không có đóng dấu của Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC;
 - Phiếu biểu quyết bị rách, bị gạch, tẩy xóa, sửa chữa;
 - Phiếu biểu quyết ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu không phù hợp;
 - Phiếu biểu quyết không có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông;
 - Phiếu biểu quyết được cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông điền các nội dung không đúng theo hướng dẫn tại Phiếu biểu quyết và theo thể lệ biểu quyết này;
 - Phiếu biểu quyết nộp cho Ban Kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và Hòm phiếu đã được niêm phong;
 - Các Phiếu biểu quyết không hợp lệ không được tính vào kết quả kiểm phiếu.
7. Thẻ lệ biểu quyết này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua.

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Lê Bá Nguyên

QUY CHẾ

**BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN
BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2021 - 2026**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ban hành ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ban hành ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC,

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng thực hiện bầu cử

- 1.1. Quy chế này được sử dụng cho việc bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”), thành viên Ban Kiểm soát (“**BKS**”) Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC (“**Công ty**”) nhiệm kỳ 2021 – 2026 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 lần thứ hai (“**ĐHĐCĐ**” hoặc “**Đại hội**”).
- 1.2. Đối tượng thực hiện bầu cử: Là các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc người đại diện theo ủy quyền dự họp của cổ đông có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông Công ty do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam lập tại ngày 12/9/2024) có mặt tại Đại hội.

CHƯƠNG II

**ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN
KIỂM SOÁT**

Điều 2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT

- 2.1 Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp năm 2020.
- 2.2 Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.
- 2.3 Thành viên HĐQT Công ty không đồng thời là thành viên HĐQT của quá 05 công ty khác;
- 2.4 Các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật.

Điều 3. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS

- 3.1. Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp năm 2020;

- 3.2. Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- 3.3. Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- 3.4. Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;
- 3.5. Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của Điều lệ Công ty và pháp luật.

Điều 4. Đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS và số lượng thành viên được bầu

- 4.1. Đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021 – 2026:
 - a) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào HĐQT, BKS. Việc đề cử ứng viên vào HĐQT, BKS thực hiện như sau:
 - Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào HĐQT, BKS phải thông báo về việc hợp nhóm cho Hội đồng quản trị Công ty 20 (hai mươi) ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông và thông báo cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông khi thực hiện quyền đề cử phải gửi yêu cầu bằng văn bản cho Hội đồng quản trị Công ty trước 10 (mười) ngày làm việc. Yêu cầu bằng văn bản phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề yêu cầu cụ thể, chữ ký xác nhận của cổ đông, nhóm cổ đông. Hội đồng quản trị quyết định việc thực hiện các yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông phù hợp quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.
 - b) Trường hợp không có cổ đông/nhóm cổ đông nào đề cử, ứng cử hoặc số lượng các ứng viên HĐQT, BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT, BKS đương nhiệm có quyền đề cử ứng viên cho đủ số lượng ứng viên cần thiết. Danh sách các ứng viên do HĐQT, BKS đương nhiệm đề cử được công bố rõ ràng tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trước khi tiến hành bầu cử.
- 4.2. Số lượng thành viên HĐQT được bầu bổ sung là: 03 thành viên.
- 4.3. Số lượng thành viên BKS được bầu bổ sung là: 01 thành viên.

Điều 5. Hồ sơ tham gia đề cử/ứng cử thành viên HĐQT, BKS:

- 5.1. Hồ sơ tham gia đề cử/ứng cử thành viên HĐQT, BKS bao gồm:
 - a) Đơn đề cử/ứng cử thành viên HĐQT, BKS (theo mẫu);
 - b) Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);

- c) Bản sao CMND/Hộ chiếu/CCCD/Căn cước và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn;
 - d) Giấy ủy quyền đề cử hợp lệ (trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử);
 - e) Tài liệu chứng minh cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền đề cử/ứng cử thành viên HĐQT, BKS theo quy định.
- 5.2. Hồ sơ tham gia đề cử/ứng cử phải được gửi về Ban Tổ chức Đại hội của Công ty theo địa chỉ sau đây:
- Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC**
Địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà FLC Landmark Tower, đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
Điện thoại: (024) 3771 1111 Fax: (024) 3724 5888
Website: www.flc.vn
- 5.3. Chỉ những hồ sơ đề cử/ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử/ứng cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện của thành viên HĐQT, thành viên BKS theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử này mới được đưa vào danh sách ứng viên công bố tại Đại hội.

CHƯƠNG III

BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Điều 6. Phương thức bầu cử và nguyên tắc trúng cử

- 6.1. Việc bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS được thực hiện thông qua việc bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;
- 6.2. Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu;
- 6.3. Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu bầu cho một hoặc phân chia tổng số phiếu bầu cho các ứng viên;
- 6.4. Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó.

Điều 7. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

- 7.1. Mỗi cổ đông/người được ủy quyền dự họp sẽ được cấp một Phiếu bầu cử bổ sung thành viên HĐQT, BKS trên đó có ghi thông tin cổ đông, số cổ phần và tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông tương ứng với số thành viên được bầu, danh sách các ứng viên bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS. Phiếu bầu cử được đóng dấu của Công ty.
- 7.2. Phiếu bầu cử hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau:
 - a) Phiếu bầu cho ứng viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.

- b) Tổng số phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng ($\leq$) tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (tổng số phiếu bầu được phép bằng số cổ phần có quyền biểu quyết nhân với số thành viên được bầu).
 - c) Không thuộc trường hợp quy định tại Mục 5.3 Điều này.
- 7.3. Phiếu bầu cử không hợp lệ nếu thuộc một trong các trường hợp sau:
- a) Phiếu bầu cử không phải do Ban tổ chức Đại hội phát ra;
 - b) Phiếu bầu cử không có dấu của Công ty;
 - c) Phiếu bầu cử bị rách, gạch, tẩy xóa, sửa chữa, ghi thêm tên ứng viên không thuộc danh sách ứng viên đã được công bố tại Đại hội trước khi tiến hành bỏ phiếu;
 - d) Phiếu bầu cử ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu không phù hợp;
 - e) Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho những ứng viên vượt quá tổng số phiếu được phép bầu của cổ đông đó;
 - f) Phiếu bầu cử cho tổng số ứng viên vượt quá số lượng thành viên được bầu;
 - g) Phiếu bầu cử không có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông;
 - h) Phiếu bầu cử nộp cho Ban kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và hòm phiếu đã được niêm phong.
- 7.4. Các Phiếu bầu cử không hợp lệ không được tính vào kết quả bầu cử.
- 7.5. Cách ghi Phiếu bầu cử:
- a) Cổ đông có quyền lựa chọn các cách ghi phiếu như sau:
 - Ghi số phiếu muốn bầu vào cột Số phiếu bầu:
 - + Khi đồng ý bầu cho ứng viên, cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó. Số phiếu này không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông.
 - + Nếu không bầu cho ứng viên nào, cổ đông điền số “0” hoặc bỏ trống cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó.
 - b) Tích dấu (x) hoặc dấu (✓) vào cột Số phiếu bầu:
 - Khi đồng ý bầu dồn toàn bộ phiếu cho 1 ứng viên: tích vào cột Số phiếu bầu tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó.
 - Khi bầu đều phiếu cho các ứng viên: tích vào cột Số phiếu bầu tại dòng tương ứng với tên của các ứng viên được bầu.
 - c) Cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp có thể dồn phiếu bầu cho một hoặc phân chia phiếu bầu cho các ứng viên hoặc không bầu cho ứng viên nào.
- 7.6. Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi Phiếu bầu cử bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào Hòm phiếu, thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng ban kiểm phiếu để đổi lại Phiếu bầu cử nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

Điều 8. Nguyên tắc bỏ phiếu bầu cử bổ sung thành viên HĐQT, BKS

- 8.1. Ban kiểm phiếu sẽ lập Hòm phiếu bầu cử thành viên HĐQT, BKS. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra Hòm phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.

- 8.2. Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa cuộc họp hoặc Trưởng ban kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào Hòm phiếu hoặc sau 15 phút kể từ thời điểm bắt đầu tùy thuộc vào sự việc nào đến trước. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được Ban kiểm phiếu niêm phong trước sự chứng kiến của các cổ đông.
- 8.3. Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và Hòm phiếu được niêm phong.
- 8.4. Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 9. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, BKS.

- 9.1. Người trúng cử thành viên HĐQT, BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu cử.
- 9.2. Trường hợp có từ hai (02) ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu cao nhất như nhau thì Đại hội đồng cổ đông sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu bầu ngang nhau.

Điều 10. Công bố kết quả kiểm phiếu

- 10.1. Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu cử phải được Ban Kiểm phiếu công bố ngay tại Đại Hội.
- 10.2. Nội dung Biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia và ủy quyền dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ, số phiếu bầu cho từng ứng viên vào HĐQT, BKS.
- 10.3. Kết quả trúng cử sẽ được ghi nhận tại Nghị quyết của Đại Hội.

Điều 11. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu:

Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu tại Đại hội sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

Điều 12. Hiệu lực thi hành

Quy chế bầu cử này gồm 03 Chương, 12 Điều, có hiệu lực sau khi được ĐHĐCĐ thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021 – 2026 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 lần thứ hai của Công ty.

**T.M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Lê Bá Nguyên

TỜ TRÌNH

***V/v: Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty
nhiệm kỳ 2021 - 2026***

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ban hành ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC (“Công ty”),

Hội đồng quản trị (“HĐQT”) nhận được Đơn từ nhiệm thành viên HĐQT Công ty của bà Trần Thị Hương ngày 21/8/2024; Đơn từ nhiệm thành viên HĐQT Công ty của bà Vũ Đặng Hải Yến và ông Ngô Đặng Hoàng Anh ngày 29/9/2024. HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2021 – 2026, cụ thể như sau:

1. Miễn nhiệm thành viên HĐQT Công ty như sau:

- Miễn nhiệm thành viên HĐQT Công ty đối với bà Trần Thị Hương theo Đơn xin từ nhiệm của bà Trần Thị Hương gửi đến Công ty.
- Miễn nhiệm thành viên HĐQT Công ty đối với bà Vũ Đặng Hải Yến theo Đơn xin từ nhiệm của bà Vũ Đặng Hải Yến gửi đến Công ty.
- Miễn nhiệm thành viên HĐQT Công ty đối với ông Ngô Đặng Hoàng Anh theo Đơn xin từ nhiệm của ông Ngô Đặng Hoàng Anh gửi đến Công ty.
- Thời điểm hiệu lực: kể từ ngày được ĐHĐCĐ chấp thuận việc miễn nhiệm.

2. Bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2021 - 2026:

- Bầu bổ sung 03 thành viên HĐQT

3. Danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2021 – 2026:

Danh sách ứng viên được tập hợp từ những người đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện và có đầy đủ hồ sơ theo quy định tại Thông báo về việc đề cử, ứng cử thành viên

HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2021 – 2026. Danh sách này sẽ được công bố rõ ràng tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trước khi tiến hành bầu cử.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty theo quy định.

Trân trọng cảm ơn!

(Tờ trình này có hiệu lực thay thế Tờ trình số: 04/2024/TTr-HĐQT-FLC ngày 21 tháng 9 năm 2024 của HĐQT Công ty).

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

Lê Bá Nguyên

TỜ TRÌNH

V/v: Miễn nhiệm và bầu bổ sung

thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ban hành ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC (“**Công ty**”);
- Căn cứ Đơn xin từ nhiệm thành viên Ban Kiểm soát Công ty của bà Nguyễn Thu Hiền ngày 04/10/2024;

Ban Kiểm soát (“**BKS**”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) xem xét thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2021-2026, cụ thể như sau:

1. Miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát Công ty như sau:

- Miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát Công ty đối với bà Nguyễn Thu Hiền theo Đơn xin từ nhiệm của bà Nguyễn Thu Hiền gửi đến Công ty.
- Thời điểm hiệu lực: kể từ ngày được **ĐHĐCĐ** chấp thuận việc miễn nhiệm.

2. Bầu bổ sung thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2021 – 2026

2.1 Số lượng thành viên bầu bổ sung:

Căn cứ quy định của Điều lệ Công ty và tình hình thực tế, BKS Công ty đề xuất số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2021 – 2026 bầu bổ sung là 01 thành viên.

2.2 Tiêu chuẩn điều kiện ứng viên thành viên BKS Công ty

Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS

- a) Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp năm 2020;

- b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- c) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc và người quản lý khác;
- d) Không phải là người quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty.
- e) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của Điều lệ Công ty và pháp luật.

3. Danh sách ứng viên được bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2021 - 2026

Danh sách ứng viên được tập hợp từ những người đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện nêu trên và có đầy đủ hồ sơ theo quy định tại Thông báo về việc đề cử, ứng cử thành viên BKS Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC nhiệm kỳ 2021 – 2026. Danh sách này sẽ được công bố rõ ràng tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trước khi tiến hành bầu cử.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

(đã ký)

Nguyễn Xuân Hòa

THÔNG BÁO

Về việc đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC nhiệm kỳ 2021 – 2026

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC (“**Công ty**”) trân trọng thông báo tới Quý Cổ đông về việc đề cử, ứng cử vào thành viên Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”), thành viên Ban Kiểm soát (“**BKS**”) nhiệm kỳ 2021 – 2026 của Công ty, cụ thể như sau:

1. Tiêu chuẩn, điều kiện, số lượng bầu thành viên HĐQT

- 1.1.** Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp năm 2020.
- 1.2.** Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.
- 1.3.** Thành viên HĐQT Công ty không đồng thời là thành viên HĐQT của quá 05 công ty khác;
- 1.4.** Các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật.

- 1.5.** Số lượng thành viên HĐQT bầu bổ sung nhiệm kỳ 2021 – 2026: 03 thành viên.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện, số lượng bầu thành viên BKS

- 2.1.** Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- 2.2.** Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- 2.3.** Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- 2.4.** Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;
- 2.5.** Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của Điều lệ Công ty và pháp luật.

- 2.1.** Số lượng thành viên BKS bầu bổ sung nhiệm kỳ 2021 – 2026: 01 thành viên.

3. Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, thành viên BKS

- 3.1.** Cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đạt tối thiểu 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên thành viên HĐQT, BKS. Việc đề cử ứng viên vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện như sau:

a) Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thông báo về việc hợp nhóm cho Hội đồng quản trị Công ty 20 (hai mươi) ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông và thông báo cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông khi thực hiện quyền đề cử phải gửi yêu cầu bằng văn bản cho Hội đồng quản trị Công ty trước 10 (mười) ngày làm việc. Yêu cầu bằng văn bản phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy

tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề yêu cầu cụ thể, chữ ký xác nhận của cổ đông, nhóm cổ đông. Hội đồng quản trị quyết định việc thực hiện các yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông phù hợp quy định pháp luật và Điều lệ Công ty

3.2. Trường hợp không có cổ đông/nhóm cổ đông nào đề cử hoặc số lượng các ứng viên HĐQT, BKS thông qua đề cử vẫn không đủ số lượng và cơ cấu tối thiểu theo quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật, HĐQT, BKS đương nhiệm có quyền đề cử ứng viên cho đủ số lượng ứng viên cần thiết. Danh sách các ứng viên do HĐQT, BKS đương nhiệm đề cử được công bố rõ ràng tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trước khi tiến hành bầu cử.

4. Thành phần hồ sơ đề cử, ứng cử

- Đơn đề cử/ứng cử thành viên HĐQT, thành viên BKS (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao CMND/Hộ chiếu/CCCD/Căn cước và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn;
- Giấy ủy quyền đề cử hợp lệ (trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử);
- Tài liệu chứng minh cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền đề cử/ứng cử thành viên HĐQT, thành viên BKS theo quy định.

5. Thời hạn gửi hồ sơ

- Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử phải được gửi về Ban Tổ chức Đại hội của Công ty theo địa chỉ sau đây:

Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC

Địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà FLC Landmark Tower, đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại: (024) 3771 1111

Fax: (024) 3724 5888

Website: www.flc.vn

- Chỉ những hồ sơ đề cử/ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử/ứng cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện của thành viên HĐQT, thành viên BKS theo quy định mới được đưa vào danh sách ứng viên công bố tại Đại hội.

Trân trọng thông báo!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

(đã ký)

Lê Bá Nguyên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2024

ĐƠN ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024
Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC

Cổ đông/Nhóm cổ đông:

STT	Tên cổ đông	Số CMND/Hộ chiếu/CCCD/ Căn cước/GCN ĐKDN, Nơi cấp, Ngày cấp	Số cổ phần sở hữu tại thời điểm 12/9/2024	Tỷ lệ%/ Vốn điều lệ	Chữ ký/Chữ ký của người đại diện hợp pháp và đóng dấu đối với cổ đông là tổ chức
1					
2					
3					

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC, tôi/chúng tôi đề cử:

Ông/Bà.....
Ngày sinh.....Nơi sinh.....
Địa chỉ thường trú.....
CMND/Hộ chiếu/CCCD/Căn cước số :.....
Ngày cấp..... tại
Trình độ học vấn.....Chuyên ngành.....

Làm ứng cử viên cho vị trí thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Tôi/Chúng tôi xin cam đoan Ông (Bà)..... có đủ điều kiện để đề cử vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC và quy định pháp luật có liên quan.

Xin trân trọng cảm ơn!

CỔ ĐÔNG/NHÓM CỔ ĐÔNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

Hồ sơ kèm theo:

- Sơ yếu lý lịch tự khai của người được đề cử (theo mẫu);
- Bản sao CMND/Hộ chiếu/CCCD/Căn cước và các văn bằng chứng nhận trình độ học vấn;
- Giấy ủy quyền (đối với trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử);
- Tài liệu chứng minh cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền đề cử ứng viên bầu bổ sung thành viên HĐQT theo quy định.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm 2024

ĐƠN ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024
Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC

Tôi là:

Ngày sinh:.....Nơi sinh.....

Địa chỉ thường trú:.....

CMND/Hộ chiếu/CCCD/Căn cước số:.....

Ngày cấp.....tại.....

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành.....

Số cổ phần sở hữu tại thời điểm lập Danh sách cổ đông (ngày 12/9/2024):.....cổ phần (Bằng chữ:),
tương ứng với:% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC.

Tôi xin tự ứng cử vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Tôi xin cam đoan mình có đủ điều kiện để ứng cử vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC và quy định pháp luật có liên quan.

Xin trân trọng cảm ơn!

CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

Hồ sơ kèm theo:

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao CMND/Hộ chiếu/CCCD/Căn cước và các văn bằng chứng nhận trình độ học vấn;
- Tài liệu chứng minh cổ đông có quyền ứng cử ứng viên bầu bổ sung thành viên HĐQT theo quy định.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2024

ĐƠN ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024
Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC

Cổ đông/Nhóm cổ đông:

STT	Tên cổ đông	Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu/GCN ĐKDN, Nơi cấp, Ngày cấp	Số cổ phần sở hữu tại thời điểm 12/9/2024	Tỷ lệ%/Vốn điều lệ	Chữ ký/Chữ ký của người đại diện hợp pháp và đóng dấu đối với cổ đông là tổ chức
1					
2					
...					
Tổng					

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC, tôi/chúng tôi đề cử:

Ông/Bà.....

Ngày sinh.....Nơi sinh.....

Địa chỉ thường trú.....

CMND/Hộ chiếu/Thẻ CCCD/Căn cước số :.....

Ngày cấp.....tại.....

Trình độ học vấn.....Chuyên ngành.....

Làm ứng cử viên cho vị trí thành viên Ban Kiểm soát của Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC nhiệm kỳ 2021 – 2026.

Tôi/Chúng tôi xin cam đoan Ông (Bà)..... có đủ điều kiện để đề cử vào vị trí thành viên Ban Kiểm soát theo quy định của Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC và quy định pháp luật có liên quan.

Xin trân trọng cảm ơn!

CỔ ĐÔNG/NHÓM CỔ ĐÔNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

Hồ sơ kèm theo:

- Sơ yếu lý lịch tự khai của người được đề cử (theo mẫu);
- Bản sao CMND/Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân/Căn cước và các văn bằng chứng nhận trình độ học vấn;
- Giấy ủy quyền (đối với trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử);
- Tài liệu chứng minh cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền đề cử ứng viên bầu bổ sung thành viên BKS theo quy định.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng ... năm 2024

ĐƠN ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024
Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC

Tôi là:
Ngày sinh: Nơi sinh :
Địa chỉ thường trú:
CMND/Hộ chiếu/Thẻ CCCD/Căn cước số:
Ngày cấp : do
Trình độ học vấn: Chuyên ngành :
Số cổ phần sở hữu tại thời điểm lập Danh sách cổ đông (ngày 12/9/2024):
..... (Bằng chữ:) cổ phần,
tương ứng với:% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC.
Tôi xin tự ứng cử vào vị trí thành viên Ban Kiểm soát của Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC nhiệm kỳ 2021 - 2026.
Tôi xin cam đoan mình có đủ điều kiện để ứng cử vào vị trí thành viên Ban Kiểm soát theo quy định của Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC và quy định pháp luật có liên quan.
Xin trân trọng cảm ơn!

CỔ ĐÔNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

Hồ sơ kèm theo:

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao CMND/Hộ chiếu/Thẻ Căn cước công dân/Căn cước và các văn bằng chứng nhận trình độ học vấn
- Tài liệu chứng minh cổ đông có quyền ứng cử ứng viên bầu bổ sung thành viên BKS theo quy định.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các thành viên được đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát)

1. Họ và tên:
2. Giới tính:
3. Ngày tháng năm sinh:
4. Nơi sinh:
5. CMND/Hộ chiếu/CCCD/Căn cước số: Ngày cấp:
Nơi cấp:
6. Quốc tịch: Việt Nam
7. Dân tộc:
8. Địa chỉ thường trú:
9. Số điện thoại:
10. Địa chỉ email:
11. Trình độ học vấn:
12. Quá trình công tác:

STT	Thời gian	Nơi công tác	Địa chỉ nơi công tác	Chức vụ	Ghi chú

13. Chức vụ hiện nay tại Công ty (nếu có):
14. Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:
15. Số CP nắm giữ:, chiếm% vốn điều lệ, trong đó:
 - + Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: cổ phiếu
 - + Cá nhân sở hữu: cổ phiếu
16. Các cam kết nắm giữ (nếu có):
17. Danh sách người có liên quan của người khai (bao gồm: bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu):

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Số tài khoản Chứng khoán (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/CCCD/Căn cước (đối với cá nhân) hoặc Số GCN ĐKDN/Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Ngày, tháng, năm sinh	Số lượng CP nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)	Mối quan hệ
1						
2						
3						

18. Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có):

19. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có):

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

**V/v: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty,
Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ban hành ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC;
- Căn cứ tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty,

Hội đồng quản trị Công ty đã tiến hành rà soát Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC (“**Công ty**”) và kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung phù hợp với quy định pháp luật đồng thời tạo thuận lợi cho Hội đồng quản trị trong quá trình triển khai hoạt động quản trị, điều hành Công ty, cụ thể như sau:

- Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của bản Điều lệ Công ty hiện hành (*chi tiết theo Phụ lục đính kèm Tờ trình này*) và giao Tổng Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật của Công ty tổ chức hoàn thiện, ký ban hành Điều lệ Công ty sửa đổi và thực hiện các thủ tục với cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có) theo quy định của pháp luật.
- Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của bản Quy chế nội bộ về quản trị Công ty hiện hành để tương ứng phù hợp với các điều khoản được sửa đổi bổ sung tại Điều lệ Công ty (nếu có) và giao Chủ tịch Hội đồng quản trị tổ chức hoàn thiện, ký ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty sửa đổi và thực hiện các thủ tục với cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có) theo quy định của pháp luật.
- Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của bản Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty hiện hành để tương ứng phù hợp với các điều khoản được sửa đổi bổ sung tại Điều lệ Công ty cũng như Quy chế nội bộ về quản trị Công ty (nếu có) và giao Chủ tịch Hội đồng quản trị tổ chức hoàn thiện, ký ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty sửa đổi và thực hiện các thủ tục với cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có) theo quy định của pháp luật.
- Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của bản Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty hiện hành để tương ứng phù hợp với các điều khoản được sửa đổi bổ sung tại Điều lệ Công ty cũng như Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của

Hội đồng quản trị (nếu có) và giao Trưởng Ban Kiểm soát tổ chức hoàn thiện, ký ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty sửa đổi và thực hiện các thủ tục với cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có) theo quy định của pháp luật

Đồng thời để tạo thuận lợi cho Hội đồng quản trị trong quá trình triển khai hoạt động quản trị, điều hành Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai thực hiện các Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thông qua và các vấn đề có liên quan hoặc phát sinh từ các Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, kể cả những vấn đề theo quy định thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

Lê Bá Nguyên

PHỤ LỤC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FLC

(đính kèm Tờ trình số: 05/2024/TTr-HĐQT-FLC của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC ngày 21/9/2024)

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Quy định hiện tại	Quy định sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
1	Khoản 5 Điều 19	5. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Tại Đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ không tán thành nghị quyết được thu sau hoặc thu đồng thời tùy theo quyết định của Chủ tọa. Khi kiểm phiếu thực hiện đếm tổng số phiếu tán thành hoặc không tán thành để quyết định. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Ngoại trừ trường hợp cần thiết do Chủ tọa quyết định, kết quả kiểm phiếu được công bố trong thời hạn 24 giờ kể từ thời điểm bế mạc cuộc họp.	5. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Tại Đại hội, việc thu phiếu biểu quyết thực hiện theo Thẻ lệ biểu quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua . Khi kiểm phiếu thực hiện đếm tổng số phiếu tán thành hoặc không tán thành để quyết định. Kết quả kiểm phiếu được Ban Kiểm phiếu công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Ngoại trừ trường hợp cần thiết do Chủ tọa quyết định, kết quả kiểm phiếu được công bố trong thời hạn 24 giờ kể từ thời điểm bế mạc cuộc họp.	Để phù hợp với thực tế tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông
2	Khoản 1, khoản 2 Điều	Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua	Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được	Để phù hợp với Luật số

	21	1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp. a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 50% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; e. Tổ chức lại, giải thể Công ty. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.	thông qua 1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp. a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 50% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; e. Tổ chức lại, giải thể Công ty. 2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật	03/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp
--	----	--	---	---

			Doanh nghiệp.	
3	Khoản 2 Điều 22	Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến hoặc một thời hạn khác dài hơn theo quyết định của Hội đồng quản trị. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ này.	Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến hoặc một thời hạn khác dài hơn theo quyết định của Hội đồng quản trị. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại Điều 17 Điều lệ này.	Để phù hợp với thực tế điều khoản dẫn chiếu tại Điều lệ Công ty
4	Điểm j Khoản 2 Điều 27	Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị 2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau: a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng	Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị 2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau: a. Quyết định chiến lược, kế	Để làm rõ thẩm quyền bổ nhiệm chức danh quản lý

		năm của Công ty; b. Trong trường hợp xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty, các kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty (bao gồm cả các công việc đã phân cấp/thuộc thẩm quyền của Tổng Giám đốc). Trường hợp Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc có ý kiến khác nhau, quyết định của Hội đồng quản trị là quyết định cuối cùng, Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện theo quyết định của Hội đồng quản trị. c. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; d. Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác; e. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty; f. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp; g. Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị dưới 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công	hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty; b. Trong trường hợp xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty, các kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty (bao gồm cả các công việc đã phân cấp/thuộc thẩm quyền của Tổng Giám đốc). Trường hợp Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc có ý kiến khác nhau, quyết định của Hội đồng quản trị là quyết định cuối cùng, Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện theo quyết định của Hội đồng quản trị. c. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; d. Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;	
--	--	--	--	--

		ty; h. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ; i. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty; j. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc và người điều hành khác do Điều lệ công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; k. Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; l. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty và/hoặc phân cấp, giao cho Chủ tịch HĐQT hoặc Tổng Giám đốc quyết định; m. Quyết định thành lập công ty con và các vấn đề liên quan tới công ty con do Công ty làm chủ sở hữu hoặc kiểm soát;	e. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty; f. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp; g. Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị dưới 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; h. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ; i. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty; j. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng	
--	--	--	---	--

		n. Quyết định thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện và quyết định các vấn đề liên quan của chi nhánh, văn phòng đại diện; o. Quyết định việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác và cử người đại diện theo ủy quyền quản lý phần vốn góp ở những doanh nghiệp này, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó; p. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết; q. Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông; r. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh; s. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty; t. Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Quy chế về công bố thông tin của Công ty; u. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của	đối với Tổng giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và những người điều hành khác do Điều lệ Công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; k. Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; l. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty và/hoặc phân cấp, giao cho Chủ tịch HĐQT hoặc Tổng Giám đốc quyết định; m. Quyết định thành lập công ty con và các vấn đề liên quan tới công ty con do Công ty làm chủ sở hữu hoặc kiểm soát; n. Quyết định thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện và quyết định các vấn đề liên quan của chi nhánh, văn phòng đại diện; o. Quyết định việc góp vốn, mua	
--	--	--	---	--

		Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ công ty.	cổ phần của doanh nghiệp khác và cử người đại diện theo ủy quyền quản lý phần vốn góp ở những doanh nghiệp này, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của nhưng người đó; p. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết; q. Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông; r. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh; s. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty; t. Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Quy	
--	--	---	--	--

			chế về công bố thông tin của Công ty; u. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ công ty.	
--	--	--	--	--

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2024

PHIẾU BIỂU QUYẾT

PHẦN I – THÔNG TIN CỔ ĐÔNG

Tên Cổ đông:

CMND/Hộ chiếu/CCCD/Căn cước/GCNDKDN số:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Họ và tên người đại diện theo pháp luật/ủy quyền của Cổ đông (nếu có):

CMND/Hộ chiếu/CCCD/Căn cước số:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Số cổ phần có quyền biểu quyết: (Bằng chữ:) cổ phần

PHẦN II – NỘI DUNG BIỂU QUYẾT

STT	Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty của bà Trần Thị Hương			
2	Miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty của bà Vũ Đặng Hải Yến			
3	Miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty của ông Ngô Đặng Hoàng Anh			
4	Miễn nhiệm chức vụ thành viên Ban Kiểm soát Công ty của bà Nguyễn Thu Hiền			
5	Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty			
6	Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty			
7	Sửa đổi Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty			
8	Sửa đổi Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty			
9	Ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai thực hiện các Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thông qua và các vấn đề có liên quan hoặc phát sinh từ các Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, kể cả những vấn đề theo quy định thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông			

Cổ đông đánh dấu x hoặc dấu ✓ vào ô tương ứng với ý kiến của mình

Cổ đông/Người đại diện của cổ đông
(Ký và ghi rõ họ tên)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2024

PHIẾU BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2021 - 2026

PHẦN I – THÔNG TIN CỔ ĐÔNG

Tên Cổ đông:

CMND/Hộ chiếu/CCCD/Căn cước/GCNĐKDN số:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Họ và tên người đại diện theo pháp luật/ủy quyền của Cổ đông (nếu có):

CMND/Hộ chiếu/CCCD/Căn cước/GCNĐKDN số:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Số cổ phần có quyền biểu quyết: (Bằng chữ:
.....) cổ phần tương ứng với tổng số phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị
là (Số cổ phần có quyền biểu quyết nhân (x) với số lượng thành viên Hội đồng quản trị cần
bầu): phiếu bầu.

PHẦN II – NỘI DUNG BẦU CỬ

Danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 - 2026

STT	Họ tên ứng viên	Số phiếu bầu
1		
2		

Ghi chú:

- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu được phép bằng tổng số cổ phần mà mình có quyền biểu quyết nhân với số lượng thành viên HĐQT cần bầu;
- Cổ đông có thể dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu được phép cho một hoặc một số ứng cử viên.
- Cách ghi cột Số phiếu bầu:
 - Ghi số phiếu muốn bầu vào cột Số phiếu bầu:
 - + Khi đồng ý bầu cho ứng viên, viết số phiếu muốn bầu vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó. Số phiếu này không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông.
 - + Nếu không bầu cho ứng viên nào, cổ đông điền số “0” hoặc bỏ trống cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó.
 - Tích dấu (x) hoặc dấu (✓) vào cột Số phiếu bầu:
 - + Khi đồng ý bầu dồn toàn bộ phiếu cho 1 ứng viên: tích dấu (x) hoặc dấu (✓) vào cột Số phiếu bầu tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó.
 - + Khi bầu đều phiếu cho các ứng viên: tích dấu (x) hoặc dấu (✓) vào cột Số phiếu bầu tại dòng tương ứng với tên của tất cả ứng viên muốn bầu.

Cổ đông/Người đại diện của Cổ đông
(Ký và ghi rõ họ tên)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2024

PHIẾU BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2021 - 2026

PHẦN I – THÔNG TIN CỔ ĐÔNG

Tên Cổ đông:

CMND/Hộ chiếu/CCCD/Căn cước/GCNĐKDN số:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Họ và tên người đại diện theo pháp luật/ủy quyền của Cổ đông (nếu có):

CMND/Hộ chiếu/CCCD/Căn cước/GCNĐKDN số:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Số cổ phần có quyền biểu quyết: (Bằng chữ:
.....) cổ phần tương ứng với tổng số phiếu bầu thành viên Ban Kiểm soát là
(Số cổ phần có quyền biểu quyết nhân (x) với số lượng thành viên Ban Kiểm soát cần bầu):
..... phiếu bầu.

PHẦN II – NỘI DUNG BẦU CỬ

Danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021 - 2026

STT	Họ tên ứng viên	Số phiếu bầu
1		
2		

Ghi chú:

- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu được phép bằng tổng số cổ phần mà mình có quyền biểu quyết nhân với số lượng thành viên BKS cần bầu;
- Cổ đông có thể dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu được phép cho một hoặc một số ứng cử viên.
- Cách ghi cột Số phiếu bầu:
 - Ghi số phiếu muốn bầu vào cột Số phiếu bầu:
 - + Khi đồng ý bầu cho ứng viên, viết số phiếu muốn bầu vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó. Số phiếu này không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông.
 - + Nếu không bầu cho ứng viên nào, cổ đông điền số “0” hoặc bỏ trống cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó.
 - Tích dấu (x) hoặc dấu (✓) vào cột Số phiếu bầu:
 - + Khi đồng ý bầu dồn toàn bộ phiếu cho 1 ứng viên: tích dấu (x) hoặc dấu (✓) vào cột Số phiếu bầu tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó.
 - + Khi bầu đều phiếu cho các ứng viên: tích dấu (x) hoặc dấu (✓) vào cột Số phiếu bầu tại dòng tương ứng với tên của tất cả ứng viên muốn bầu.

Cổ đông/Người đại diện của Cổ đông
(Ký và ghi rõ họ tên)

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FLC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số:/2024/NQ-ĐHĐCĐ-FLC

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2024

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FLC

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ban hành ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC (“Công ty/Tập đoàn FLC”);
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 Công ty ngày/...../2024,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đối với Đơn xin từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty của bà Trần Thị Hương

(ghi nhận theo kết quả biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường)

Điều 2. Đối với Đơn xin từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty của bà Vũ Đặng Hải Yến

(ghi nhận theo kết quả biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường)

Điều 3. Đối với Đơn xin từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty của ông Ngô Đặng Hoàng Anh

(ghi nhận theo kết quả biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường)

Điều 4. Đối với Đơn xin từ nhiệm thành viên Ban Kiểm soát Công ty của bà Nguyễn Thu Hiền

(ghi nhận theo kết quả biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường)

Điều 5. Đối với việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

(ghi nhận theo kết quả biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường)

Điều 6. Đối với việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

(ghi nhận theo kết quả biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường)

Điều 7. Đối với việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty

(ghi nhận theo kết quả biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường)

Điều 8. Đối với việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty

(ghi nhận theo kết quả biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường)

Điều 9. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2021 – 2026

(ghi nhận theo kết quả bầu cử tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường)

Điều 10. Bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2021 – 2026

(ghi nhận theo kết quả bầu cử tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường)

Điều 11. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai thực hiện các Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thông qua và các vấn đề có liên quan hoặc phát sinh từ các Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, kể cả những vấn đề theo quy định thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

(ghi nhận theo kết quả biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường)

Điều 12. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, các phòng/ban, đơn vị trong Công ty và những người có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 12;
- UBCKNN, Sở GD&ĐT,
- TCTLKBTKVN;
- Cổ đông Công ty;
- Lưu VP.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Lê Bá Nguyên